

Số: 289 /TANDTC-PC

V/v giám định chất ma túy

Hà Nội, ngày 28 tháng 9 năm 2016

Kính gửi:

- Các đồng chí Chánh án Tòa án nhân dân và Tòa án quân sự các cấp;
- Thủ trưởng các đơn vị thuộc Tòa án nhân dân tối cao.

Ngày 29-8-2016, sau khi xin ý kiến Tòa án nhân dân tối cao và Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an đã ban hành Công văn số 2955/CSĐT (C44) hướng dẫn Cơ quan Cảnh sát điều tra các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương về việc trung cầu giám định và kết luận giám định các vụ án ma túy.

Để việc giám định chất ma túy nói riêng, giải quyết các vụ án ma túy nói chung bảo đảm thống nhất và đúng pháp luật; xử lý nghiêm các tội phạm về ma túy, đồng thời tôn trọng và bảo vệ quyền con người, quyền công dân theo Hiến pháp năm 2013 và yêu cầu tại Nghị quyết số 96/2015/QH13 ngày 26-6-2015 của Quốc hội khóa XIII về tăng cường các biện pháp phòng, chống oan sai, Tòa án nhân dân tối cao sao gửi Công văn số 2955/CSĐT (C44) của Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an và yêu cầu các đồng chí Chánh án Tòa án nhân dân và Tòa án quân sự các cấp, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Tòa án nhân dân tối cao ngay sau khi nhận được Công văn này cần tổ chức nghiên cứu và phối hợp thực hiện có hiệu quả, bảo đảm việc giải quyết các vụ án ma túy đúng quy định của pháp luật, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống loại tội phạm nguy hiểm này.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc thì báo cáo Tòa án nhân dân tối cao (thông qua Vụ Pháp chế và Quản lý khoa học) để phối hợp giải quyết.

(Kèm theo Công văn này là bản photocopy Công văn số 2955/CSĐT (C44) ngày 29-8-2016 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an). *me*

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Đ/c Chánh án TANDTC (để báo cáo);
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao (để biết);
- Bộ Công an (Cơ quan CSĐT) (để biết);
- Các đồng chí PCA TANDTC (để phối hợp);
- Các đồng chí Thẩm phán TANDTC;
- Lưu VT (TANDTC, Vụ PC&QLKH).

**KT. CHÁNH ÁN
PHÓ CHÁNH ÁN****Nguyễn Sơn**

Số: 2955 /CSĐT(C44)

Hà Nội, ngày 29 tháng 8 năm 2016

V/v giải quyết các vụ án về ma túy

Kính gửi: Đồng chí Thủ trưởng Cơ quan CSĐT Công an các tỉnh,
thành phố trực thuộc Trung ương

Hiện nay, tình hình tội phạm về ma túy vẫn diễn biến phức tạp với mức độ nguy hiểm và tính chất ngày càng đặc biệt nghiêm trọng. Các cơ quan chức năng đã phát hiện, bắt giữ, xử lý được nhiều vụ án ma túy lớn góp phần đấu tranh phòng, chống loại tội phạm này. Tuy nhiên, trong thời gian qua, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an các cấp đã gặp nhiều khó khăn, vướng mắc trong việc trung cầu giám định trọng lượng các chất ma túy. Trong đó, một phần nguyên nhân xuất phát từ nội dung yêu cầu trong Quyết định trung cầu giám định của Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa cụ thể, rõ ràng để các cơ quan có thẩm quyền giám định ra kết luận giám định đúng với những nội dung cần thiết theo quy định của pháp luật làm căn cứ xử lý vụ án nên đã dẫn đến tình trạng Tòa án hủy án, trả hồ sơ điều tra bổ sung, điều tra lại hoặc Tòa án trực tiếp yêu cầu giám định để xác định trọng lượng chất ma túy.

Để giải quyết các vụ án về ma túy đạt hiệu quả, đúng pháp luật, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm, không để lọt tội phạm cũng như không làm oan người không có tội; sau khi thống nhất với Viện kiểm sát nhân dân tối cao (Công văn số 3320/VKSTC-V4 ngày 19/8/2016 do đồng chí Trần Công Phàn, Phó Viện trưởng VKSNDTC ký), Tòa án nhân dân tối cao (căn cứ điểm 4 Mục 2 Văn bản số 01/GĐ-TANDTC ngày 25/7/2016 của Tòa án nhân dân tối cao giải đáp một số vấn đề về hình sự, tố tụng hình sự, dân sự, tố tụng dân sự và bút phê ý kiến trao đổi ngày 18/8/2016 của đồng chí Nguyễn Sơn, Phó Chánh án TANDTC), Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an quán triệt, chỉ đạo Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an các cấp nghiêm túc thực hiện các quy định của Bộ luật hình sự, Bộ luật tố tụng hình sự, Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 của liên ngành hướng dẫn áp dụng một số quy định tại Chương XVIII “Các tội phạm về ma túy” của Bộ luật hình sự năm 1999 và Thông tư liên tịch số 08/2015/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 14/11/2015 sửa đổi, bổ sung một số điểm của Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP trong giải quyết các vụ án về ma túy như sau:

1. Căn cứ theo quy định tại khoản 2 Điều 1 Thông tư liên tịch số 08/2015/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP sửa đổi, bổ sung tiết 1.4 mục 1 Phần I Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP,

quy định: “1.4. Trong mọi trường hợp, khi thu giữ được các chất nghi là chất ma túy hoặc tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy thì đều phải trưng cầu giám định để xác định loại và trọng lượng chất ma túy, tiền chất thu giữ được.”.

Vì vậy, đối với những trường hợp không bắt buộc phải trưng cầu giám định để xác định hàm lượng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an các cấp khi ra Quyết định trưng cầu giám định đối với các chất nghi là chất ma túy hoặc tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy đã thu giữ được thì nội dung yêu cầu giám định cần ghi rõ: **“Mẫu gửi giám định có phải là chất ma túy, tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy không? Loại chất ma túy, tiền chất gì? Trọng lượng (khối lượng) của mẫu gửi giám định là bao nhiêu?”**.

Đối với cơ quan giám định, trong kết luận giám định phải xác định rõ về chất ma túy để phù hợp với quy định của Bộ luật hình sự; Ví dụ như chất Hêrôin, chất Côcain... Không được kết luận “là chế phẩm Hêrôin” hoặc “có thành phần Hêrôin”.

2. Chỉ bắt buộc phải trưng cầu giám định hàm lượng để xác định trọng lượng chất ma túy nêu tại khoản 2 Điều 1 Thông tư liên tịch số 08/2015/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP sửa đổi, bổ sung tiết 1.4 mục I Phần I Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP trong các trường hợp sau:

a, Chất ma túy, tiền chất dùng vào việc sản xuất chất ma túy ở thể rắn được hòa thành dung dịch;

b, Chất ma túy, tiền chất dùng vào việc sản xuất chất ma túy ở thể lỏng đã được pha loãng;

c, Xái thuốc phiện;

d, Thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần;”.

Với các trường hợp trên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an các cấp khi ra Quyết định trưng cầu giám định thì nội dung yêu cầu giám định cần ghi rõ:

2.1. Đối với các mẫu gửi giám định ở thể rắn (là thuốc gây nghiện hoặc thuốc hướng thần...): “Mẫu gửi giám định (chất bột, viên nén...) có chứa chất ma túy, tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy không? Loại chất ma túy, tiền chất gì? Hàm lượng chất ma túy, tiền chất? Trọng lượng (khối lượng) chất ma túy, tiền chất là bao nhiêu?”.

2.2. Đối với các mẫu gửi giám định ở thể lỏng: “Mẫu gửi giám định (dung dịch, chất lỏng...) có chứa chất ma túy, tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy không? Loại chất ma túy, tiền chất gì? Hàm lượng chất ma túy, tiền chất? Thể tích (trọng lượng, khối lượng) chất ma túy, tiền chất là bao nhiêu?”.

Trong kết luận giám định của cơ quan giám định cũng phải nêu cụ thể chất ma túy, tiền chất được giám định theo đúng tên gọi để phù hợp với quy định của Bộ luật hình sự.

3. Về việc trích mẫu các chất nghi là chất ma túy, tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy để gửi đi giám định

3.1. Đối với các vụ án khi thu giữ được các chất nghi là chất ma túy, tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy với số lượng lớn, Cơ quan Cảnh sát điều tra mời cơ quan giám định phối hợp trích mẫu giám định theo quy trình để giám định thì cơ quan giám định chịu trách nhiệm trả lời về trọng lượng (khối lượng) của chất ma túy, tiền chất trong mẫu gửi giám định và tổng trọng lượng (khối lượng) của chất ma túy, tiền chất thu giữ được. Việc niêm phong, mở niêm phong phải thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thực hiện việc này.

3.2. Đối với các trường hợp Cơ quan Cảnh sát điều tra gửi toàn bộ chất nghi là chất ma túy, tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy thu giữ được, yêu cầu Cơ quan giám định trả lời kết luận giám định thì Cơ quan giám định chịu trách nhiệm trả lời về tổng trọng lượng (khối lượng) của chất ma túy, tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy thu giữ được.

3.3. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an các cấp không tự trích mẫu để gửi giám định, rồi tự căn cứ vào kết luận giám định về phần mẫu gửi đi giám định để xác định tổng trọng lượng (khối lượng) chất ma túy, tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy đã thu giữ được. Vì Tòa án sẽ không công nhận cách tính của Cơ quan Cảnh sát điều tra khi tổng trọng lượng (khối lượng) này không được trả lời trong kết luận giám định.

Quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị báo cáo về Cơ quan Cảnh sát điều tra Bộ Công an (qua C47, C44) để tiếp tục hướng dẫn. / *26*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Tô Lâm, Bộ trưởng BCA (để báo cáo);
- Đ/c Lê Quý Vương, Thứ trưởng BCA (để báo cáo);
- Đ/c Trần Công Phán, Phó Viện trưởng VKSNDTC (để báo cáo);
- Đ/c Nguyễn Sơn, Phó Chánh án TANDTC (để báo cáo);
- Các đ/c PTCT (để biết và phối hợp chỉ đạo);
- Vụ 4 VKSNDTC, Vụ 1 TANDTC (để phối hợp);
- V11, V19, A92 (để phối hợp);
- C44, C45, C46, C47, C54 (để thực hiện);
- Lưu: VT, C44-P2.

THỦ TRƯỞNG



Trưởng phòng Phan Văn Vĩnh